

Bản án số: 03/2026/HS-PT

Ngày: 06/01/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Chung

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Hà và Bà Nguyễn Thị Hương Giang

- Thư ký phiên toà: bà Nguyễn Thị Yến Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Phan Thị Diễm H - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2026, tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam số 02 – Công an tỉnh B và điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh tiến hành xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 211/2025/TLPT-HS ngày 11 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo Phạm Văn K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2025/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Bắc Ninh.

**Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Phạm Văn K**, sinh năm 1987 tại xã T, tỉnh Bắc Ninh. Nơi cư trú: thôn M, xã T, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Á và bà Nguyễn Thị T; có vợ (đã ly hôn), chưa có con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2015/HSST ngày 11/5/2015, Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Gaing (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4- Bắc Ninh) xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 10/10/2015; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/07/2025 đến nay (có mặt).

Trong vụ án còn có 01 bị cáo kháng cáo nhưng đã rút kháng cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 18/01/2025, Công an xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang (nay là Công an xã T, tỉnh Bắc Ninh) nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà ở của Nguyễn Văn N, sinh năm 1987, trú tại thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn M, xã T, tỉnh Bắc Ninh) có dấu hiệu tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác Công an xã T đã tiến hành kiểm tra, tại thời điểm kiểm tra phát hiện các đối tượng gồm: Nguyễn Văn N (chủ nhà); Nguyễn Văn N1, sinh năm 1998 và Tạ Văn T1, sinh năm 1994, đều trú tại thôn M, xã T, tỉnh Bắc Ninh. Đối tượng Lê Huy T2, sinh năm 1975, trú tại thôn M, xã T, tỉnh Bắc Ninh; Vũ Khắc G, sinh năm 1985, trú tại thôn L, xã T, tỉnh Bắc Ninh bỏ chạy. Sau đó, Lê Huy T2 quay lại làm việc.

Vật chứng thu giữ tại phòng ngủ của Nguyễn Văn N 01 chai nhựa màu trắng gắn với lọ thủy tinh và quần băng dính màu đen bên ngoài, trên nắp chai màu vàng có đục 02 lỗ hình tròn, một lỗ gắn với 01 đoạn ống hút nhựa màu hồng và 01 đoạn giấy bạc, bên trong đoạn giấy bạc chứa chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy) và 01 đoạn ống hút màu trắng, vàng bên trong chai thủy tinh, cổ nhựa có chất lỏng màu trắng; 01 lỗ có gắn đoạn ống hút màu trắng, tím; các vỏ túi nilon và các mảnh giấy bạc (tất cả được niêm phong trong một hộp bìa cát tông kí hiệu KT). Cùng ngày, Công an xã T đã chuyển toàn bộ hồ sơ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện L, tỉnh Bắc Giang (nay là Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B) để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 18/01/2025, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn N, kết quả thu giữ 01 bình gas gắn với đèn khò, 01 cuộn giấy bạc, 01 cân tiểu ly màu đen.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra việc sử dụng chất ma túy đối với Nguyễn Văn N, Lê Huy T2, Nguyễn Văn N1, Tạ Văn T1. Kết quả đều dương tính với ma túy MET (Methamphetamine); Cơ quan điều tra đã thu và niêm phong mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn N1, Tạ Văn T1, Lê Huy T2 trong chai nhựa ký hiệu lần lượt là M1, M2, M3, M4.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với vật chứng nghi là chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số 209/KL-KTHS ngày 23/01/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh B) kết luận:

- Trong 01 thùng bìa cát tông ký hiệu “KT” được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng đựng trong đoạn giấy bạc là ma túy, có khối lượng 0,010 gam loại Methamphetamine.

Tim thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong mẫu chất lỏng màu trắng đựng trong chai thủy tinh, nhựa có thể tích 230ml.

- Trong các mẫu chất lỏng màu vàng (nước tiểu) được niêm phong trong các chai nhựa màu trắng có nắp đậy ký hiệu M1, M2, M3 và M4 gửi giám định:

Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong các mẫu chất lỏng màu vàng (nước tiểu) của Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn N1, Tạ Văn T1, Lê Huy T2.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 18/01/2025, Lê Huy T2 đến nhà ở của Nguyễn Văn N chơi. Khi đến T2 đi vào trong phòng ngủ của N ngồi nghịch điện thoại, một lúc sau có Phạm Văn K, sinh năm 1987, ở thôn M, xã T, tỉnh Bắc Ninh đến chơi. Tại đây, K khai thấy Lê Huy T2 và Nguyễn Văn N đang ngồi trong phòng ngủ của N. Thấy vậy, K có nói với N “Để cho ba trăm tiền đồ” ý K bảo N “bán cho K 300.000 đồng tiền ma túy đá”, N đồng ý và bảo “đưa tiền đây”, K lấy trong túi ra 300.000 đồng đưa cho N. N cầm tiền và cất vào trong túi quần, rồi lấy từ trong người ra đưa cho K 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong đựng ma túy đá. Sau khi mua được ma túy của N, K lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy để ở dưới gầm giường của N và cầm túi ma túy xé rách một đầu đổ ma túy ra máng giấy bạc, K tự dùng bật lửa đốt ma túy trên máng giấy bạc, dùng miệng ngậm vào ống hút nhựa hút khói ma túy đưa vào cơ thể. Sau đó K dùng bật lửa đốt nóng giấy bạc để cho Lê Huy T2 sử dụng ma túy bằng cách ngậm miệng vào ống hút và hút khói ma túy đưa vào cơ thể.

Nguyễn Văn N khai nhận, không bán ma túy cho K như lời trình bày của K, N không biết K đến chơi từ khi nào. Khi N ngủ dậy thì thấy Lê Huy T2, Phạm Văn K đang ngồi xung quanh bộ dụng cụ sử dụng ma túy để trên 01 viên gạch hoa. Nhu thấy K, T2 đều sử dụng ma túy nhưng không nói gì, không ngăn cản. Sau đó có Nguyễn Văn N1 đi vào, K có bảo với N1 là “làm khói thì vào”, N1 đồng ý và ngồi xuống. K dùng bật lửa đốt nóng ma túy trong giấy bạc để N1 ngậm miệng vào ống hút rồi hút khói ma túy đưa vào cơ thể. Lúc này, N đang ngồi trên giường, K cầm chai dụng cụ sử dụng ma túy bảo với N “Này, làm một khói”, N đáp “Chúng mày chơi đi, tao đang bị nể mồm nên không chơi”. Nhu tiếp tục nằm xuống giường nhìn những người này sử dụng ma túy đá. Sau đó Vũ Khắc G đến và đi vào phòng ngủ của N, K cũng nói với G “làm khói thì ngồi vào” tức là bảo G cùng ngồi xuống sử dụng ma túy. G đồng ý rồi K dùng bật lửa đốt nóng ma túy trong giấy bạc để G ngậm miệng vào ống hút rồi hút khói ma túy đưa vào cơ thể. Khi mọi người sử dụng xong ma túy thì K đi về trước. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Tạ Văn T1, sinh năm 1994 ở cùng thôn với N cầm ca rượu sang nhà N, xuống dưới bếp ngồi uống rượu sau đó lại lên phòng ngủ của N nằm chơi. Đến 22 giờ cùng ngày 18/01/2025, Công an xã T, huyện L kiểm tra hành chính, tại thời điểm kiểm tra tại nhà N có Nguyễn Văn N1, Lê Huy T2, Tạ Văn T1, Nguyễn Văn N và Vũ Khắc G đang ở trong phòng ngủ của N. Khi Công an đến kiểm tra thì Lê Huy T2, Vũ Khắc G đã bỏ chạy ra ngoài sau đó Lê Huy T2 quay lại làm việc. Công an xã đã lập biên bản thu giữ vật chứng và đưa những người có liên quan về trụ sở để làm việc. Ngày 19/01/2025, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn N. Ngày 07/7/2025, Phạm Văn K đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đầu thú và khai nhận toàn

bộ hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn N1, Lê Huy T2 nhận dạng qua ảnh đối với Phạm Văn K; cho Phạm Văn K nhận dạng qua ảnh đối với Nguyễn Văn N. Kết quả Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn N1, Lê Huy T2 nhận dạng được Phạm Văn K; Phạm Văn K nhận dạng được Nguyễn Văn N.

Về vật chứng: 01 thùng bìa cát tông ký hiệu “KT” bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong dán kín bằng dấu của phòng K1 Công an tỉnh B; 01 bình gas gắn với đèn khò; 01 cuộn giấy bạc và 01 cân tiểu ly màu đen, Cơ quan điều tra chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Bắc Ninh để xử lý theo quy định.

* Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 43/2025/HSST ngày 30/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh đã xét xử và quyết định:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Phạm Văn K 08 năm 06 tháng tù về “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 07/07/2025.

2. Căn cứ vào: Điểm d khoản 2, Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn N 08 năm 06 tháng tù về “Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 19/01/2025.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi án sơ thẩm xử xong,

Ngày 03/10/2025, bị cáo Phạm Văn K nộp đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 13/10/2025, bị cáo Nguyễn Văn N nộp đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 21/10/2025, bị cáo Nguyễn Văn N nộp đơn xin rút kháng cáo với nội dung: bản án sơ thẩm xét xử đúng người, đúng tội, mức hình phạt là thỏa đáng với hành vi phạm tội, bị cáo xin rút đơn kháng cáo. Ngày 15/12/2025, Tòa án đã ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 106/2025/HSPT-QĐ đối với kháng cáo của bị cáo N.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo K trình bày: Bị cáo xác định bản án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội không oan, sai. Tuy nhiên án sơ thẩm xử phạt bị cáo 08 năm 06 tháng tù là nặng. Bản thân bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tại phiên toà Phúc thẩm hôm nay bị cáo xuất trình thêm tình tiết mới là có bố đẻ là ông Phạm Văn Á được nhà nước tặng thưởng H1, Huy chương kháng chiến

hạng Nhì và hạng Ba. Do vậy bị cáo mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận và đề nghị HĐXX:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Văn K, Sửa bản án sơ thẩm số 43/2025/HSST ngày 30/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Phạm Văn K 08 năm tù về “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 07/07/2025.

Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Phạm Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo: không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: đơn kháng cáo của bị cáo đã được làm trong thời hạn quy định của pháp luật theo quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và diễn biến của quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 18/01/2025, tại phòng ngủ của Nguyễn Văn N ở thôn M, xã T, tỉnh Bắc Ninh, Phạm Văn K đã lấy bộ dụng cụ của N để ở gầm giường để sử dụng ma túy Methamphetamine. Sau khi K sử dụng ma túy xong, K đã trực tiếp dùng bật lửa đốt nóng giấy bạc có chứa ma túy để cho Lê Huy T2, Nguyễn Văn N1, Vũ Khắc G sử dụng ma túy loại Methamphetamine. Nguyễn Văn N nhìn thấy và biết rõ Phạm Văn K, Lê Huy T2, Nguyễn Văn N1, Vũ Khắc G sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ của mình nhưng vì nể nang là bạn bè nên N vẫn đồng ý.

Hành vi của bị cáo Phạm Văn K đã đủ yếu tố cấu thành “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Do đó, Bản án sơ thẩm số 43/2025/HS-ST ngày 30/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh xét xử bị cáo Phạm Văn K về tội danh và hành vi như trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Văn K:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phạm Văn K không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện phạm tội bị cáo Phạm Văn K đã đến Cơ quan điều tra đầu thú; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3.3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Bản án sơ thẩm sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi của bị cáo, đánh giá toàn bộ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã xử phạt bị cáo Phạm Văn K 08 năm 06 tháng tù về “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy và gây mất trật tự an ninh xã hội, là mối hiểm họa, làm xói mòn đạo đức, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho loại tội phạm này.

Bị cáo K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại Tòa án cấp phúc thẩm hôm nay bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới là H1, Huy chương kháng chiến hạng Nhì và hạng Ba của ông Phạm Văn Á là bố đẻ của bị cáo. Bản thân bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bản thân là lao động duy nhất đang phải nuôi mẹ già. Nên Hội đồng xét xử thấy có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cần sửa bản án sơ thẩm đối với bị cáo Phạm Văn K như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Phạm Văn K được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Văn K, sửa bản án sơ thẩm số 43/2025/HSST ngày 30/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Phạm Văn K 08 (Tám) năm tù về “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 07/07/2025.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Phạm Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cổng thông tin điện tử TAND tối cao;
- VKS, TA khu vực 4 – Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Chung